

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TIN HỌC - KTCN

Kì: 2 KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Tạ Hoài Quang

HỌC PHẦN: Kiến trúc máy tính HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đăng	9	8		9	4		6		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0		0	0		0	Cấm thi	
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	9	8		9	3		5		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hung	8	7		8	4		5		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	8		8	4		5		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	9	8		9	5		6		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	8	8		8	4		5		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	8		9	6		7		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	9	8		9	54		6	Đạt	
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	0	0		0	0		0	Cấm thi	
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	8	8		8	0		3	Vắng thi KP	
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	9	8		9	1		4		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	9	8		9	4		6		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	8	8		8	2		4		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0		0				Cấm thi	

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 12 Số sinh viên không được dự thi: 03 (55; 63; 68)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01 (K18 - 62)

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Tạ Hoài Quang

Tạ Hoài Quang

Vũ Trà Giang

Trần T. Sơn Anh

16

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIN HỌC - KTCN

KÌ: 2... KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Đoàn Việt Phương

HỌC PHẦN: Tiếng Anh 2 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Dăng	9	8		9	3		5		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0		0	0		0		Bỏ học - Cấm Thi
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	8	9		9	2		4		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hưng	8	8		8	3		5		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	9		9	3		5		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	8	8		8	5		6		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	8	7		8	4		5		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	9		9	3		5		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	9	8		9	3		5		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	5	7		6	0		2		VL1KP
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	9	9		9	0		3		VL1KP
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	8	8		8	3		5		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	9	8		9	2		4		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	9	8		9	2		4		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0		0	0		0		Cấm Thi

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 13 Số sinh viên không được dự thi: 02 (55, 68)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: Không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Đoàn Việt Phương

Lê Thị Thủy

Đoàn Việt Phương Trần Thị Lan Anh



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TIN HỌC - KTCN

KÌ: II KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN: TRẦN QUANG TRUNG

HỌC PHẦN: Hình học họa hình HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đặng	8	8		8	7		7		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0		0	0		0		Cấm thi
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	9	8		9	2		4		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hung	7	8		8	0		3		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	7	8		8	4		5		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Huỳnh	7	8		8	4		5		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	7	8		8	4		5		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	9		9	4		6		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	8	7		8	3		5		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	0	0		0	0		0		Cấm thi
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	8	7		8	0		3		V L1 - KOP
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	8	8		8	4		5		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	8	8		8	0		3		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	8	8		8	3		5		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0		0					Cấm thi

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 12 Số sinh viên không được dự thi: 03 (55, 63, 68)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP:

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Trần Quang Trung Trần Quang Trung Lê Thành Hằng Trần Thị San Anh

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TIN HỌC - KTCN

Kì: 2... KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: VŨ TRÀ GIANG

HỌC PHẦN: Ngôn ngữ lập trình Pascal HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thức hành

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đăng	9	9	8	9	6		7		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiên	Đạt	0	0	0	0	0		0	Bỏ học cuối thi	
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	9	9	8	9	6		7		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hưng	8	8	8	8	2		4		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	8	8	8	4		5		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	8	8	8	8	3		5		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	9	9	8	9	4		6		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	9	8	9	5		6		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	8	8	8	8	2		4		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	7	8	6	7	0		2	Vắng 4 KP Vắng 4 KP	
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	9	8	9	9	0		3		
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	8	8	8	8	5		6		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	8	8	8	8	2		4		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	8	8	8	8	3		5		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0	0	0	0		0	Bỏ học	

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 13 Số sinh viên không được dự thi: 02 (K18-55; K18-68)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Vũ Trà Giang

Vũ Trà Giang

Trương Thị Hương

Trần Thị San Anh



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TIN HỌC - KTCNKì: II KHÓA HỌC 2014 - 2017HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: NGUYỄN THỊ PHƯƠNGHỌC PHẦN: Những NLCB của CMMU HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đăng	8	7	8	8	3		5		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0	0	0	0		0		KĐPKDT
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	8	7	7	7	3		4		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hung	8	7	7	7	3		4		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	7	8	8	5		6		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	8	8	7	8	5		6		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	9	7	8	8	5		6		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	8	8	8	3		5		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	9	7	8	8	3		5		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	8	7	7	7	0		2		VL1 KP
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	8	7	7	7	0		2		VL1 KP
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	9	8	7	8	4		5		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	8	7	7	7	3		4		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	8	7	8	8	1		3		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0	0	0	0		0		KĐPKDT

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 13 Số sinh viên không được dự thi: 02 (K18 - 55, 68)Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Nguyễn Thị Phương

Ngô Thị Phương

Ngô Thị Ngọc Mai

Trần T. Sơn Anh



TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIN HỌC - KTCN

KÌ: 2.....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: VŨ TRẦN GIANG

HỌC PHẦN: Quan lý hệ thống máy tính..... HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Không Hải	Dăng	9	8		9	8		8		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0		0	0		0		Bỏ học cuối thi
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	9	8		9	3		5		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hưng	8	8		8	5		6		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	8		8	4		5		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	9	8		9	5		6		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	9	8		9	4		6		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	8		9	5		6		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	8	8		8	3		5		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	6	6		6	0		2		Vắng L1 KP
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	9	8		9	0		3		Vắng L1 KP
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	9	8		9	4		6		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	9	8		9	4		6		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	9	8		9	3		5		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0		0	0		0		Bỏ học

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 13.....Số sinh viên không được dự thi: 02 (K18-55; K18-68)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0.....

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KDCL

Vũ Trà Giang

Vũ Trà Giang

Nguyễn Thị Hải Hà

Trần. T. Sơn Anh

10

Vũ Trà Giang

Vũ Trà Giang

Nguyễn Thị Hải Hà

Trần. T. Sơn Anh

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TIN HỌC - KTCN

Kì: 2... KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Hời

HỌC PHẦN: TLH, Liều học và TLHSP... HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2	
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đăng	9	9	9	9	7		8		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0	0	0	0		0		Bỏ học - cảm th
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	9	8	9	9	4		6		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hung	7	8	7	7	5		6		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	9	8	8	5		6		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Huỳnh	7	8	7	7	5		6		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	7	7	8	7	5		6		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	9	8	9	9	5		6		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	8	8	8	8	5		6		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	6	7	6	6	0		2		
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	9	8	9	9	0		3		
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	8	8	8	8	5		6		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	7	8	7	7	5		6		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	7	8	7	7	5		6		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0	0	0			0		cảm th

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 13... Số sinh viên không được dự thi: 02 (K18-55, 68)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0... Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

(Signature)

(Signature)

(Signature)

(Signature)

(Signature)

Nguyễn Thị Hời Nguyễn Thị Hời Trần Thị San Anh

Trần Thị San Anh

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIN HỌC - KTCNKÌ: 2 KHÓA HỌC 2014 - 2017HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Dương Minh HoàngHỌC PHẦN: Đại số tuyến tính HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đặng	8	7	9	8	6		7		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang	9	6	8	8	4		5		
4	K18 - 57	Trần Đình	Hưng	8	7	9	8	4		5		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	7	8	8	3		5		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	9	7	9	8	5		6		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	8	7	9	8	5		6		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	8	8	9	8	5		6		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	9	7	8	8	4		5		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	9	7	9	8	0		3		
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	9	7	8	8	5		6		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	8	8	9	8	4		5		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	9	8	8	8	4		5		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga	0	0	0	0					Cấm thi

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 12 Số sinh viên không được dự thi: 03 (SBD: 55; 63; 68)Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KDCL

Dương Minh Hoàng

ƯH

ƯH

Nguyễn D. Hoàn Trần T. Sơn Anh

TH

TH



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIN HỌC - KTCN

Kì: 2 KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Dương Đình Chuyên

HỌC PHẦN: GDTC 2

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Ktra

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN						ĐTHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	ĐIỂM KTTX						L1		L2
					A1	A2	A3	A4	A5	A6			
1	K18 - 54	Khổng Hải	Đặng	8	7						8		
2	K18 - 55	Nguyễn Tiến	Đạt									Bỏ	
3	K18 - 56	Nguyễn Trà	Giang										8
4	K18 - 57	Trần Đình	Hưng	7	6						7		
5	K18 - 58	Trần Thị	Hương	8	4						6		
6	K18 - 59	Kiều Thị	Hường	8	5						7		
7	K18 - 60	Lê Thị	Lan	8	5						7		
8	K18 - 61	Nguyễn Thị Diệu	Linh	8	5						7		
9	K18 - 62	Tạ Thị	Lý	8	5						7		
10	K18 - 63	Tạ Thị Phương	Ngân									Bỏ	
11	K18 - 64	Nguyễn Thị Như	Quỳnh										8
12	K18 - 65	Phan Thu	Thảo	8	5						7		
13	K18 - 66	Nguyễn Thị Thu	Trang	8	4						6		
14	K18 - 67	Lương Thị ánh	Tuyết	8	5						7		
15	K18 - 68	Hoàng Thị Hằng	Nga										

Ấn định danh sách lớp có: 15 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 15 Số sinh viên không được dự thi: 0

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 26 tháng 08 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL